

Bản án số : 22/2018/HSST
Ngày 26/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: ông **Bùi Đình Dũng** – Thẩm phán

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông **Trần Ngọc Điệp**.

2. Ông **Trần Công Hiệu**.

Thư ký ghi biên bản phiên Tòa: Bà **Nguyễn Thị Xuân Thùy** – Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Núi Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham
gia phiên Tòa: ông **Trần Văn Tuấn** – Chức vụ : Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành,
tỉnh Quảng nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2018/TL-
HSST ngày 18 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

- **Trần Văn P**, sinh ngày 18/3/1992 tại N, Quảng Nam.

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lái xe;
trình độ văn hoá (học vấn) 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:
Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần T, sinh năm 1963 và bà Lê Thị Ánh T, sinh năm: 1970, trú
tại: Thôn L, xã Q, huyện N, tỉnh Quảng Nam;

Vợ: Đặng Thị Thu H, sinh năm 1995. Bị cáo có hai con, con lớn nhất sinh
năm 2014; con nhỏ nhất sinh năm 2016, đều trú: Thôn L, xã Q, huyện N, tỉnh
Quảng Nam.

Tiền sự: không;

Tiền án: Không.

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”,
có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Anh Huỳnh Thanh T, sinh năm: 1972, trú tại: Thôn P, xã

Tam M, huyện N, tỉnh Quảng Nam (đã chết).

Đại diện hợp pháp của anh Tuấn:

+ Chị Lương Thị D, sinh năm: 1976, trú tại: Thôn P, xã M, huyện N, tỉnh Quảng Nam (vợ anh T).

+ Ông Huỳnh T, sinh năm: 1946, trú tại: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (cha anh T).

+ Bà Lê Thị T, sinh năm: 1949, trú tại: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (mẹ anh T).

+ Chị Huỳnh Thị Ngọc D, sinh năm: 1998, trú tại: thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (con anh Tuấn).

- **Bị đơn dân sự:** Công ty Cổ phần Thương mại và dịch vụ tổng hợp T, địa chỉ: thôn T, xã M, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Trung K, chức danh: Giám đốc.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Cháu Huỳnh Thị D, sinh năm: 2001,

+ Cháu Huỳnh Ngọc C, sinh năm: 2004,

+ Cháu Huỳnh Ánh N, sinh năm: 2014.

Là các con của anh T, chị D, cùng trú tại: Thôn P, xã M, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện hợp pháp của các cháu D, C, N: Chị Lương Thị D, sinh năm: 1976, trú tại: P, xã M, huyện N, tỉnh Quảng Nam (mẹ của các cháu).

Các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 35 phút ngày 18/01/2018, sau khi đổ đất xong tại khu vực Cảng hàng không Chu Lai, Trần Văn P điều khiển xe ô tô tải BKS 92C-118.23, do công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ tổng hợp T làm chủ sở hữu, hướng lên đường Quốc Lộ để về tập kết tại bãi đỗ xe của Chi nhánh Công ty CP thương mại và dịch vụ tổng hợp Quốc T tại thôn Đông Y, xã Tam N, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Lúc 17 giờ 10 phút cùng ngày, trên đường về đến Km 1023+400, quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Đông Y, xã Tam N, huyện N, tỉnh Q, P điều khiển xe chạy với tốc độ 71km/h và theo ngay sau 01 chiếc xe tải khác. Thời điểm này anh Huỳnh Thanh T điều khiển xe ô tô BKS 92C-067.85 chở 1880kg gỗ keo theo hướng Bắc Nam đến địa điểm trên thì xe bị nổ lốp xe nên buộc phải đỗ lại ngay giữa hai làn đường dành cho xe cơ giới, đầu xe hơi chệch về lề đường bên phải. Do bị khuất tầm nhìn bởi xe tải chạy liền phía trước nên Phi không giảm tốc độ, không quan sát thấy xe tải chở keo phía trước, đến khi xe ô tô tải phía trước tránh được qua bên phải xe chở gỗ keo thì P mới nhìn thấy

nhưng lúc này khoảng cách giữa xe P và xe ô tô tải chở gỗ keo quá gần, P phản xạ đạp thắng gấp và đánh tay lái sang trái để tránh nhưng không kịp, xe ô tô tải do P điều khiển đã tông vào sát số gỗ keo trên xe và phần đuôi xe ô tô BKS 92C-067.85. Ngay sau khi va chạm số gỗ keo trên xe anh T bị văng khỏi xe về phía trước và 02 bên đường, ngay lúc đó anh T đang trong tư thế mở cửa xe để bước xuống đường thì bị số gỗ keo va đập vào người ngã xuống đường. Do bị tông từ sau nên xe ô tô tải BKS 92C-067.85 bị đẩy tới trước rồi dừng lại bên lề phải đường, còn xe ô tô BKS 92C-118.23 chạy qua người anh T đang nằm trên mặt đường rồi dừng lại. Hậu quả anh Huỳnh Thanh T chết tại chỗ và hai xe ô tô bị hư hỏng.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành đã truy tố.

Theo bản giám định pháp y tử thi số 18/GĐPY-PC65 ngày 31/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Anh Huỳnh Thanh T chết trong vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 18/01/2018 tại Km 1023+400, quốc lộ 1A thuộc thôn Đông Y, xã Tam N, huyện N, tỉnh Quảng Nam là do đa chấn thương: chấn thương sọ não hở, vỡ phức tạp xương hộp sọ vùng thái dương – đỉnh bên phải, vỡ lún xương trán, dập não nặng, chấn thương ngực – bụng kín, gãy xương ức, gãy nhiều xương sườn, tràn máu – tràn khí khoang màng phổi, tràn máu ổ bụng, suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp không phục hồi.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/2018-KLGTS ngày 02/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Núi Thành, kết luận về giá trị thiệt hại của tài sản như sau: 01 xe ô tô tải tự đổ, nhãn hiệu Forcia, số loại Euro950, màu sơn xanh, BKS 92C-067.85, giá trị thiệt hại 48.000.000 đồng; 01 xe ô tô tải tự đổ, nhãn hiệu Chenlong, số loại LZ 3253QD, màu sơn bạc, BKS 92C-118.23, giá trị thiệt hại 239.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 21/QĐ-VKS ngày 17/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Trần Văn P về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Đồng thời Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Trần Văn P có tình tiết giảm nhẹ như tự nguyện khắc phục hậu quả; bồi thường thiệt hại; bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, 54 Bộ luật hình sự năm 2015, đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

Về vật chứng vụ án:

- 01 xe ô tô tải tự đổ nhãn hiệu Forcia, số loại Euro950, màu xanh, BKS 92C-067.85 và 01 xe ô tô tải tự đổ nhãn hiệu Chenlong, số loại LZ 3253QD, màu bạc, BKS 92C-118.23 đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Tạm giữ 01 giấy phép lái xe ô tô và 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn P; 01 bản sao giấy đăng ký xe ô tô BKS 92C-118.23, 01 giấy chứng nhận kiểm định BKS 92C-118.23; 01 giấy bảo hiểm bắt buộc xe BKS 92C-118.23.

- Phần dân sự: Các đương sự đã thỏa thuận bồi thường xong và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết. Đối với thiệt hại của xe ô tô BKS 92C-067.85 và xe ô tô BKS 92C-118.23, nguyên đơn dân sự, bị hại và bị cáo tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: ⁽²⁸⁾

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 18/01/2018, bị cáo P điều khiển xe ô tô tải BKS 92C-118.23, đến Km 1023+400, tốc độ 71Km/h, do theo ngay sau một xe ô tô tải (không rõ biển kiểm soát), không giữ khoảng cách an toàn; P bị khuất tầm nhìn bởi xe tải chạy liền phía trước nên Phi không giảm tốc độ, không quan sát thấy xe tải chở keo phía trước đang dừng ngay giữa hai làn đường dành cho xe cơ giới do bị nổ lốp, đến khi xe ô tô tải phía trước tránh được qua bên phải xe chở gỗ keo thì Phi không xử lý kịp tông vào số gỗ keo và đuôi xe ô tô BKS 92C-067.85 chở gỗ keo; số gỗ keo va đập vào người anh Huỳnh Thanh T đang trong tư thế mở cửa xe ô tô BKS 92C-067.85 để bước xuống đường khiến anh T ngã xuống đường và bị xe ô tô BKS 92C-118.23 chạy qua người. Hậu quả anh Huỳnh Thanh T chết, thiệt hại về tài sản 239.000.000 đồng. Theo biên bản giám định pháp y tử thi số 18/GDPY-PC54 ngày 31/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam, anh T chết do đa chấn thương. Hành vi của bị cáo P đầy đủ yếu tố cấu thành tội “*vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” được quy định tại điểm a, d khoản 1 Điều 260 bộ luật hình sự năm 2015. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành truy tố bị cáo theo điểm a, d khoản 1 Điều 260 bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án:

Bị cáo P là người có đầy đủ năng lực để nhận biết được việc khi tham gia giao thông phải tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ. Thế

nhưng, do không làm chủ tốc độ, không quan sát phía trước, không giữ khoảng cách an toàn giữa hai xe khi tham gia giao thông nên dẫn đến tai nạn gây hậu quả chết người.

Hành vi trên của bị cáo là vi phạm pháp luật; làm thiệt hại tính mạng của người khác, gây thiệt hại về tài sản, gây mất an toàn giao thông. Do vậy, cần phải có mức án thích đáng đối với bị cáo Phi nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo Phi thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, **được đại diện hợp pháp của người bị hại bãi nại**; đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 cần xem xét khi lượng hình.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Về thiệt hại do tính mạng anh Tuấn bị xâm phạm: Các đương sự đã thỏa thuận bồi thường xong và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Về thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 92C-067.85 và xe ô tô biển kiểm soát 92C-118.23 các đương sự đã tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt vấn đề giải quyết. Nếu có phát sinh tranh chấp, các bên có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

Tuyên trả cho bị cáo Trần Văn P 01 giấy phép lái xe ô tô và 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn P;

Tuyên trả cho công ty CP thương mại và dịch vụ tổng hợp T 01 bản sao giấy đăng ký xe ô tô BKS 92C-118.23, 01 giấy chứng nhận kiểm định BKS 92C-118.23; 01 giấy bảo hiểm bắt buộc xe BKS 92C-118.23.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: **Trần Văn P** phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo: **Trần Văn P 06** (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên trả cho bị cáo Trần Văn P 01 giấy phép lái xe ô tô và 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn P;

Tuyên trả cho công ty CP thương mại và dịch vụ tổng hợp T 01 bản sao giấy đăng ký xe ô tô BKS 92C-118.23, 01 giấy chứng nhận kiểm định BKS 92C-118.23; 01 giấy bảo hiểm bắt buộc xe BKS 92C-118.23.

(Vật chứng hiện lưu tại hồ sơ)

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 bị cáo phải chịu 200.000^d (*hai trăm nghìn đồng*)

Báo cho bị cáo, các đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận

- Bị cáo;
- VKSND huyện Núi Thành;
- Chi cục THA huyện Núi Thành;
- Công an huyện Núi Thành;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Đình Dũng